TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2023/HNGĐ - ST
Ngày: 19/6/2023
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hoàng Yến – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Không tham gia

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân Thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm, công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm, thụ lý số: 167/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023, về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Tạ Thị Y, sinh năm 1995
Nơi cư trú: Tổ 5, phường T, TP. T, tỉnh Thái Nguyên
Bị đơn: Nguyễn Anh T, sinh năm 1987
Nơi cư trú: Tổ 5, phường T, TP. T, tỉnh Thái Nguyên
(Chị Y, anh T có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và lời khai tại phiên toà chị Yến trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị xác định chị Y và anh T kết hôn với nhau năm 2017, đăng ký kết hôn tại UBND xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là do anh T bỏ bê gia đình, không quan tâm đến vợ con, thường xuyên vắng nhà và không chia sẻ cuộc sống gia đình bắt đầu từ cuối năm 2021. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2022. Đến nay chị xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được đề nghị giải quyết vợ chồng ly hôn để ổn định tư tưởng và cuộc sống.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ý Gia H, sinh ngày 6/11/2017 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 16/11/2019.

Hiện tại con lớn đang ở với bố, con nhỏ đang ở với mẹ. Khi ly hôn chị Y có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con Nguyễn Gia H; con Nguyễn Ý Gia H sẽ để bố trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và lời khai tại phiên toà anh T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh công nhận thời gian kết hôn và nơi đăng ký kết hôn, mâu thuẫn vợ chồng đúng như chị Y khai. Do công việc làm ăn nên anh T thường xuyên phải vắng nhà dẫn đến việc chị Y chưa hiểu và thông cảm. Anh xác định vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2022, do con còn nhỏ nên anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như chị Yến đã khai, nếu vợ chồng ly hôn anh T có nguyện vọng nuôi con Nguyễn Ý Gia H, chị Y nuôi con Nguyễn Gia H.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chúng tôi tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được vì vậy vụ kiện phải đưa ra xét xử công khai tại phiên tòa ngày hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp của vụ án ly hôn căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Bị đơn anh T hiện đang cư trú tại thành phố Thái Nguyên, căn cứ vào điểm a khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Tạ Thị Y và anh Nguyễn Anh T có đăng ký kết hôn với nhau năm năm 2017, đăng ký tại UBND xã Tân Quang, Thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đủ điều kiện được công nhận hôn nhân hợp pháp. Chị Yến xác định nguyên nhân là do anh T bỏ bê gia đình, không quan tâm đến vợ con, thường xuyên vắng nhà và không chia sẻ cuộc sống gia đình bắt đầu từ cuối năm

2021. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 11 năm 2022. Đến nay chị Yến xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn vợ chồng đã ở mức trầm trọng, chị có nguyện vọng xin được ly hôn với anh T. Anh T xác định vợ chồng có mâu thuẫn nguyên nhân là do anh tuy nhiên do công việc làm ăn nên anh thường xuyên phải vắng nhà dẫn đến việc chị Y chưa hiểu và thông cảm. Anh T và chị Y đều xác định vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2022, do con còn nhỏ nên anh T không đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy thực tế trong cuộc sống vợ chồng chị Yến, anh T đã xảy ra những mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống không có sự quan tâm tới nhau, đã sống ly thân và từ khi chị Yến có đơn ly hôn nộp tại Tòa anh T cũng không có biện pháp cải thiện tình cảm vợ chồng nên chị Yến vẫn không thay đổi tình cảm, kiên quyết ly hôn với mong muốn sớm ổn định lại cuộc sống. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã ở mức trầm trọng, tình cảm chị Yến với anh T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai. Vì vậy, chấp nhận đơn ly hôn của chị Yến, cho chị Yến được ly hôn với anh T như vậy là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Ý Gia H, sinh ngày 6/11/2017 và Nguyễn Gia H, sinh ngày 16/11/2019

Chị Y và anh T thoả thuận chị Y trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Gia H; anh T trực tiếp nuôi con Nguyễn Ý Gia H cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác. Xét thấy, cần đảm bảo sự phát triển ổn định tâm sinh lý của trẻ nhỏ trên cơ sở sự thoả thuận của chị Y và anh T cần ghi nhận sự thoả thuận này là phù hợp với quy định tại Điều 81Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Y, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo quy định Điều 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận nên Tòa án không giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Y, anh T tự thỏa thuận nên Tòa án không giải quyết

[5] Về án phí: Chị Yến, anh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39, 146, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Tạ Thị Y cho chị Yến được ly hôn anh Nguyễn Anh T.

2. Về con chung: Ghi nhận sự thoả thuận của chị Y và anh T: Giao con Nguyễn Gia H cho chị Y; con Nguyễn Ý Gia H cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Chị Y, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Yến, anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Yến phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước, được chuyển từ tạm ứng án phí sang theo biên lai thu số 0000759 ngày 27/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

5. Quyền kháng cáo: Báo chị Y, anh T biết trong hạn 15 ngày được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày tuyên án.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND t. Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
-THADSTP Thái Nguyên;
- Đương sự;
- UBND xã Tân Quang, Thành phố Sông Công;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
-THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND xã Đồng Liên;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
-THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND xã Quảng Minh,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

h.Việt Yên, t.Bắc Giang;
- Lưu HS.

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Thanh Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSNDTTN;
- VKSND TPTN;
-THADSTPTN;
- Đương sự;
- UBND P.Tích Lương;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Thanh Nhàn

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH;
(phường Cam Giá, TN);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT, BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Thư

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Hồng Thái

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- THADS TPTN;
- UBND nơi ĐKKH;
(xã Hồng Tiến,Phổ Yên, TN);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VT, BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Mai Thị Hồng Thái